

Số: 1030/2024/CV-SeABank

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 ngày 15/11/2024, Nghị quyết của Ban kiểm soát số 109/2024/NQ-BKS ngày 15/11/2024 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) và Đơn xin thôi nhiệm vụ của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh – Trưởng Ban kiểm soát, chúng tôi trân trọng thông báo về nhân sự BKS nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

1. Bầu bổ sung nhân sự BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028:

| TT | Họ và tên | Chức vụ trước khi bổ nhiệm | Chức vụ được bổ nhiệm | Thời hạn bầu | Ngày bắt đầu có hiệu lực |
|----|-----------------------|----------------------------|-----------------------|----------------------------|--------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh | - | Trưởng BKS | Nhiệm kỳ 2023-2028 của BKS | 15/11/2024 |
| 2 | Ông Lương Duy Đông | - | Thành viên BKS | Nhiệm kỳ 2023-2028 của BKS | 15/11/2024 |

2. Trường hợp thay đổi chức danh được bầu:

| TT | Họ và tên | Chức vụ trước khi thay đổi | Chức vụ sau khi thay đổi | Thời hạn bầu | Ngày bắt đầu có hiệu lực thay đổi |
|----|----------------------|----------------------------|--------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh | Trưởng BKS | Thành viên BKS | Nhiệm kỳ 2023-2028 của BKS | 15/11/2024 |

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SeABank vào ngày 15/11/2024 tại đường dẫn: www.seabank.com.vn.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2024;
- Nghị quyết của BKS số 109/2024/NQ-BKS;
- Đơn xin thôi nhiệm vụ của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh;
- Bảng cung cấp thông tin của người nội bộ.

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ VĂN TÂN

Hải Phòng, ngày 15 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bất thường năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) họp ngày 15/11/2024 đã thảo luận và thông qua các Nghị quyết sau:

- NGHI QUYẾT SỐ 1:** Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 thành viên.
- NGHI QUYẾT SỐ 2:** Thông qua việc bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát của SeABank cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023- 2028.
- NGHI QUYẾT SỐ 3:** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:

| STT | Họ và tên ứng cử viên | Số phiếu bầu đạt được | Tỷ lệ đạt được | Kết quả |
|-----|-----------------------|-----------------------|----------------|-------------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh | 2.745.162.003 | 100% | Trúng cử thành viên BKS |
| 2. | Ông Lương Duy Đông | 2.745.162.003 | 100% | Trúng cử thành viên BKS |

- NGHI QUYẾT SỐ 4:** Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng Quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu, báo cáo và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại Nghị quyết số 1, 2, 3 nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

Điều 2. Các Nghị quyết tại Điều 1 Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua. Hội đồng Quản trị SeABank và các đơn vị, cá

nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Như Điều 2;
- Lưu VT, VP.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT – CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



LÊ VĂN TÂN

NGHỊ QUYẾT

V/v: thay đổi Trưởng Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("SeABank");
- Căn cứ Biên bản họp Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("BKS") số 109../2024/BBH-BKS ngày 15/11/2024;
- Xét yêu cầu thực tế,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua việc từ nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát đối với Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh kể từ ngày 15/11/2024. Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định.
- Điều 2.** Thông qua việc bầu Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - đảm nhiệm nhiệm vụ Trưởng Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Đông Nam Á kể từ ngày 15/11/2024.
- Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được thông qua cho đến khi các công việc trên được hoàn thành hoặc/và có nghị quyết khác của Ban kiểm soát thay thế. Các thành viên Ban kiểm soát và các đơn vị, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết trên.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: BKS.



ĐƠN XIN THÔI NHIỆM VỤ

Kính gửi: - Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

Tên tôi là: Vũ Thị Ngọc Quỳnh

Sinh ngày: 26/12/1975

Địa chỉ:

Chức vụ hiện nay tại SeABank: Trưởng Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đông Nam Á nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Nay vì lý do cá nhân, tôi xin thôi đảm nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát SeABank từ ngày 15/11/2024. Theo đó, tôi tiếp tục nhiệm vụ Thành viên Ban Kiểm soát của SeABank.

Rất mong Ban Kiểm soát SeABank chấp thuận đơn xin từ nhiệm của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban Kiểm soát đã tin tưởng và đồng hành trong suốt thời gian qua.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Trân trọng.

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

Người làm đơn

Vũ Thị Ngọc Quỳnh

Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

1/ Họ và tên: Nguyễn Ngọc Quỳnh

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 05/10/1973

4/ Nơi sinh: Tỉnh Lào Cai

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Trưởng Ban Kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

14/ Số CP nắm giữ(*): 1.098.989 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,039% vốn điều lệ SeABank, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SeABank.

+ Cá nhân sở hữu: 1.098.989 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,039% vốn điều lệ SeABank.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Theo quy định hiện hành của Pháp luật và SeABank.

16/ Danh sách người có liên quan (**) của người khai:

(*) Số liệu cổ phần nắm giữ tại thời điểm 15/11/2024 theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu ngày 14/11/2024

(**) Người có liên quan theo quy định khoản 24 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng 2024 và khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (***) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|------------------------|--|------------------------------|---|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------|---|---|---|--|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| 1 | - | Nguyễn Đình Trường | - | - | Bố đẻ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 2 | - | Nguyễn Thị Tích | - | - | Mẹ đẻ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 3 | - | Nguyễn Thị Huy Thu | - | - | Vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 4 | - | Nguyễn Quỳnh Lâm | - | - | Em trai | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 5 | - | Nguyễn Thị Tuyết Nhung | - | - | Em gái | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (***) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|-------------------|--|------------------------------|---|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------|--|---|---|--|
| 6 | - | Phan Hải Uyên Chi | - | - | Em dâu | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 7 | - | Nguyễn Ngọc Huyền | - | - | Con | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 8 | - | Nguyễn Huy Hùng | - | - | Con | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 9 | - | Nguyễn Anh Giao | - | - | Bố vợ | Đã mất | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 10 | - | Lê Thị Phán | - | - | Mẹ vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 11 | - | Nguyễn Thị Thu Hà | - | - | Em vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 12 | - | Nguyễn Thị Hải | - | - | Em vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 13 | - | Hoàng Mạnh Tường | - | - | Em rể | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (***) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|------------------|--|------------------------------|---|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------|---|---|---|--|
| 14 | - | Nguyễn Văn Bảo | - | - | Ông Nội | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 15 | - | Phùng Thị Tỏa | - | - | Bà Nội | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 16 | - | Nguyễn Thị Chinh | - | - | Cô ruột | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 17 | - | Nguyễn Thị Vân | - | - | Cô ruột | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 18 | - | Nguyễn Văn Sửu | - | - | Ông Ngoại | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 19 | - | Nguyễn Thị Túc | - | - | Bà Ngoại | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 20 | - | Nguyễn Văn Bính | - | - | Bác ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 21 | - | Nguyễn Ngọc Dũng | - | - | Cậu ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 22 | - | Nguyễn Thị Bích | - | - | Dì ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 23 | - | Nguyễn Văn Thắng | - | - | Cậu ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 24 | - | Nguyễn Văn Lợi | - | - | Cậu ruột | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (***) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|------------------------|--|------------------------------|---|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------|--|---|---|--|
| 25 | - | Nguyễn Thị Lộc | - | - | Dì ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 26 | - | Nguyễn Quang Khải | - | - | Cháu ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 27 | - | Nguyễn Quang Vinh | - | - | Cháu ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 28 | - | Nguyễn Linh Nhi | - | - | Cháu ruột | Còn nhỏ | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Còn nhỏ |
| 29 | - | Nguyễn Lâm Uyên Minh | - | - | Cháu ruột | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 30 | - | Nguyễn Lâm Minh Uyên | - | - | Cháu ruột | Còn nhỏ | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Còn nhỏ |
| 31 | - | Nguyễn Lâm Phương Uyên | - | - | Cháu ruột | Còn nhỏ | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Còn nhỏ |

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (***) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|--|--|------------------------------|--|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------|---|---|---|--|
| 32 | - | Ngân hàng TMCP Đông Nam Á | - | TBKS | - | ĐKKD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 33 | - | Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank | - | - | Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh là Người quản lý của Công ty | ĐKKD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 34 | - | Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu Điện | - | - | Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh là Người quản lý của Công ty | ĐKDN | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |

(***) Số liệu cổ phần nắm giữ tại thời điểm 31/10/2024

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Theo quy định pháp luật hiện hành và điều lệ Ngân hàng SeABank

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Ngọc Quỳnh

Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.

1/ Họ và tên: Lương Duy Đông

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 09/09/1986

4/ Nơi sinh: Thái Nguyên

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):

Ngày cấp:

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú:

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên BKS

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

14/ Số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/10/2024): 40.623 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,001% vốn điều lệ SeABank, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ SeABank.

+ Cá nhân sở hữu: 40.623 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,001% vốn điều lệ SeABank.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Theo quy định hiện hành của Pháp luật và SeABank.

16/ Danh sách người có liên quan (*) của người khai:

* Người có liên quan theo quy định khoản 24 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng 2024 và khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc có sở hữu Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|---------------------|--|------------------------------|---|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|------------------------------------|---|---|---|--|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| 1 | - | Nguyễn Thị Huỳnh | - | - | Vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 2 | - | Lương Bích Ngọc | - | - | Con | Căn cước | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 3 | - | Lương Tuấn Tú | - | - | Con | Căn cước | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 4 | - | Lương Văn Chiên | - | - | Bố đẻ | Đã mất | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 5 | - | Nguyễn Thị Phương | - | - | Mẹ đẻ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 6 | - | Nguyễn Ngọc Riền | - | - | Bố vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 7 | - | Nguyễn Thị Dũng | - | - | Mẹ vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 8 | - | Nguyễn Thị Yến | - | - | Chị vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |
| 9 | - | Nguyễn Thị Thu Hằng | - | - | Chị vợ | CCCD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |

| Stt | Mã CK | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của SeABank/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|-----|-------|---------------------------|--|------------------------------|---|--------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|----------------------------|------------------------------------|---|---|---|--|
| 10 | - | Lương Văn Huân | - | - | Ông nội | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 11 | - | Lương Thị Soi | - | - | Bà nội | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 12 | - | Nguyễn Văn Nhân | - | - | Ông ngoại | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 13 | - | Định Thị Nhớn | - | - | Bà ngoại | Đã mất | - | - | - | - | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | Đã mất |
| 14 | - | Ngân hàng TMCP Đông Nam Á | - | TV Ban Kiểm soát | - | ĐKKD | | | | | 0 | 0,000% | 15/11/2024 | - | - | - |

(**) Tính tại thời điểm 31/10/2024

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Theo quy định pháp luật hiện hành và điều lệ Ngân hàng SeABank

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lương Duy Đông